

Triển khai hiệu quả các hoạt động xúc tiến xuất khẩu, kết nối cung cầu, xúc tiến thương mại, tháo gỡ rào cản, tạo thuận lợi cho tiêu thụ trong nước và xuất khẩu sản phẩm nông, lâm, thủy sản; có chính sách thắt chặt các quy định về truy xuất nguồn gốc của các mặt hàng nhập khẩu, đa dạng hóa thị trường và hàng hóa xuất khẩu, nhất là các thị trường tiềm năng, thị trường truyền thống.

Năm là, các Bộ, ngành, địa phương tiếp tục đẩy nhanh lộ trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho các doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh nhất là các doanh nghiệp trong lĩnh vực dịch vụ, du lịch; chuẩn bị tốt các hạ tầng để đón các đoàn khách du lịch quốc tế dịp cuối năm.

Sáu là, theo dõi chặt chẽ tình hình thời tiết, chủ động phương án phòng chống thiên tai, cảnh báo mưa lũ, sạt lở, tác động của hạn hán, xâm nhập mặn nhằm hạn chế tối đa thiệt hại tới sản xuất và cuộc sống của người dân. Thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, lao động, việc làm. Thực hiện tốt công tác trợ giúp đột xuất, bảo đảm người dân khi gặp rủi ro, thiên tai được hỗ trợ kịp thời, khắc phục khó khăn, ổn định cuộc sống. Tăng cường công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông, bảo vệ môi trường và phòng chống cháy nổ.

Bảy là, tăng cường thông tin, tuyên truyền các hình ảnh đẹp về đất nước và con người Việt Nam, nêu gương các tấm gương người tốt, việc tốt; ngăn chặn, triệt phá các thông tin xấu, sai sự thật gây hoang mang cho người dân./.

(Nguồn: Trích Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội quý II và 6 tháng đầu năm 2022 - TCTK)

VIỆT NAM: GDP 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022 TĂNG TRƯỞNG ẤN TƯỢNG



Phó Tổng cục trưởng TCTK Lê Trung Hiếu

Kinh tế Việt Nam bứt phá với tốc độ tăng trưởng ấn tượng 7,72% trong quý II, mức tăng cao nhất từ năm 2011 góp phần thúc đẩy GDP trong 6 tháng đầu năm tăng 6,42%, vượt mục tiêu tăng trưởng 6 tháng đầu năm 2022 theo Nghị quyết 01/NQ-CP. Dự báo tăng trưởng GDP cả năm hoàn toàn có thể đạt mục tiêu từ 6-6,5%, thậm chí có thể cao hơn. Tạp chí Con số và Sự kiện có cuộc trao đổi phỏng vấn với Phó Tổng cục trưởng TCTK Lê Trung Hiếu xoay quanh chủ đề này.

Phóng viên: Kinh tế Việt Nam quý II và 6 tháng đã đạt được kết quả khả quan nhưng cũng còn tiềm ẩn nhiều rủi ro. Xin Phó Tổng cục trưởng cho biết động lực tăng trưởng của quý II và đánh giá điểm sáng và nguy cơ của kinh tế Việt Nam trong 6 tháng đầu năm 2022?

Phó Tổng cục trưởng Lê Trung Hiếu: Về điểm sáng, kinh tế Việt Nam quý II và 6 tháng năm 2022 đang trên đà hồi phục nhanh sau 2 năm bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19. Tăng trưởng GDP 6 tháng đạt 6,42%, trong đó quý II tăng 7,72%, là mức tăng cao nhất của quý II so với cùng kỳ từ năm 2011 đến nay. Kết quả tăng trưởng khá nhờ vào động lực và đóng góp của một số ngành, lĩnh vực cụ thể:

Thứ nhất, ngành dịch vụ mà chủ yếu là dịch vụ thị trường có sự

hồi phục mạnh mẽ khi dịch bệnh Covid-19 tại Việt Nam được khống chế, mọi hoạt động trong đời sống xã hội diễn ra bình thường như trước đại dịch, du lịch trong nước và quốc tế khởi sắc. Một số ngành dịch vụ có mức tăng trưởng cao 2 con số trong quý II/2022 (những ngành này quý II năm trước tăng trưởng âm) như: Dịch vụ lưu trú, ăn uống tăng gần 30%; hoạt động hành chính và dịch vụ hỗ trợ tăng 16,7%; nghệ thuật vui chơi giải trí tăng 14%; hoạt động dịch vụ khác tăng 16,6%. Tính chung 6 tháng đầu năm 2022, khu vực dịch vụ tăng 6,6% thể hiện sự phục hồi tốt sau đại dịch.

Thứ hai, sản xuất công nghiệp tăng trưởng khá do hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp được duy trì và đang dần phục hồi. Chỉ số sản xuất công nghiệp 6 tháng đầu năm 2022

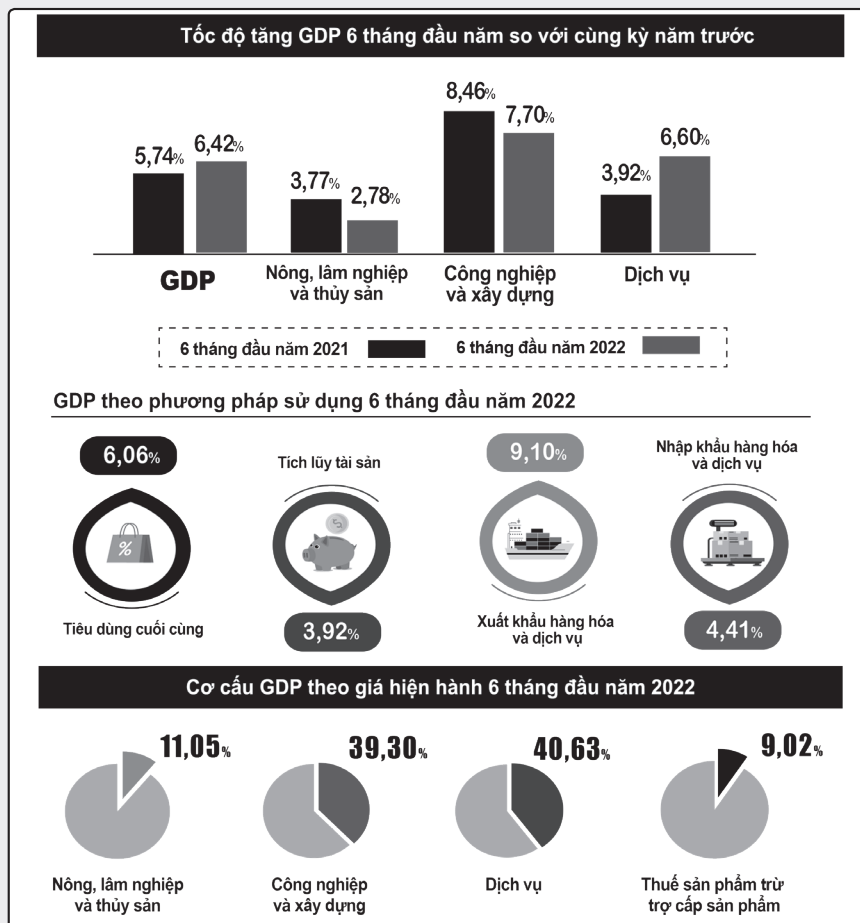
tăng 8,7% so với cùng kỳ năm trước (quý I tăng 6,8%; quý II tăng 10,8%). Nhiều ngành công nghiệp trọng điểm tăng trưởng cao so cùng kỳ năm trước như: Sản xuất trang phục tăng 23,3%; sản xuất thiết bị điện tăng 22,2%; sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu tăng 17,5%; sản xuất da và các sản phẩm có liên quan tăng 13,1%; sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn tăng 11,4%; sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học cùng tăng 11,2%,...

Thứ ba, tốc độ tăng tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 6 tháng tăng 11,7% (tăng cao hơn so với cùng kỳ trong vòng 5 năm trở lại đây), thể hiện cầu tiêu dùng cuối cùng của người dân đã hồi phục và gia tăng khi dịch bệnh được kiểm soát, người dân không còn bị hạn chế đi lại, tham gia vào sản xuất và ổn định thu nhập.

Thứ tư, khách quốc tế đến nước ta 6 tháng đầu năm 2022 tăng cao, đạt 602 nghìn lượt người, gấp 6,8 lần so với cùng kỳ năm trước. Du lịch nội địa sôi động trở lại sau đại dịch.

Thứ năm, hoạt động xuất, nhập khẩu hàng hóa tăng khá so với cùng kỳ, tính chung 6 tháng đầu năm 2022, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt 371,2 tỷ USD, tăng 16,4% so với cùng kỳ năm trước, trong đó xuất khẩu tăng 17,3%; nhập khẩu tăng 15,5%. Cán cân thương mại hàng hóa ước tính xuất siêu 710 triệu USD.

Thứ sáu, vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội trong 6 tháng đầu năm 2022 tăng 9,6% so với cùng kỳ năm trước, trong đó vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tại Việt Nam ước tính đạt 10,06 tỷ USD, tăng 8,9% so với cùng kỳ năm trước. Đây là mức vốn thực hiện cao nhất của 6 tháng đầu năm trong vòng 5 năm qua.



Thứ bảy, số lượng doanh nghiệp thành lập mới và quay trở lại hoạt động tăng cao, tạo đà cho phát triển trong các quý tiếp theo. Trong 6 tháng đầu năm 2022, cả nước có 76,2 nghìn doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, tăng 13,6%. Nếu tính cả số doanh nghiệp quay trở lại hoạt động thì số doanh nghiệp tham gia thị trường đạt 116,9 nghìn doanh nghiệp, tăng 25,4%.

Bên cạnh những điểm sáng, kinh tế cả nước còn tồn tại những hạn chế nhất định:

Một là, ngành chăn nuôi gặp nhiều khó khăn khi giá thức ăn chăn nuôi ở mức cao, nhất là các hộ chăn nuôi quy mô nhỏ. Do đó, chi phí sản xuất tăng làm cho giá sản phẩm chăn nuôi nhiều khả năng sẽ tăng cao trong những tháng cuối năm, đặc biệt là sản phẩm chăn nuôi lợn.

Hai là, giá dầu thô, khí đốt thế giới tăng cao do ảnh hưởng chiến tranh Nga - U-crai-na, các nước cấm vận nhập khẩu dầu mỏ từ Nga làm giá xăng dầu trong nước tăng cao, dẫn tới tăng chi phí đầu vào các ngành sử dụng xăng dầu, gây áp lực trong việc kiểm soát lạm phát theo mục tiêu mà Quốc hội đề ra.

Ba là, vận chuyển hành khách chưa lấy lại đà tăng trưởng cao như trước khi xảy ra dịch Covid-19. Vận chuyển hành khách 6 tháng đầu năm 2022 tăng 6,2% so với cùng kỳ năm trước, thấp hơn nhiều so với mức tăng của 6 tháng đầu năm các năm 2017-2019 (lần lượt là 9,3%; 9,9%; 10,7%).

Bốn là, cán cân thương mại hàng hóa 6 tháng đầu năm 2022 xuất siêu 710 triệu USD, thấp hơn nhiều so với mức xuất siêu

5,86 tỷ USD của cùng kỳ năm 2020 (năm bắt đầu xuất hiện dịch Covid-19). Bên cạnh đó, tốc độ tăng kim ngạch xuất khẩu 6 tháng đầu năm 2022 so với cùng kỳ năm trước của một số mặt hàng giảm như: Rau quả giảm 17,2%; hạt điều giảm 7,8%; chè giảm 1,3%; clanh ke và xi măng giảm 7,7%; sản phẩm từ cao su giảm 12%.

Năm là, giá nguyên, nhiên, vật liệu, cước vận tải, chi phí logistic... tăng cao làm tăng chi phí sản xuất và gia tăng áp lực lạm phát, tiềm ẩn rủi ro đối với ổn định kinh tế vĩ mô.

Phóng viên: Cuộc chiến giữa Nga - Ucraina và chính sách Zero-Covid của Trung Quốc hiện nay tiếp tục là gọng kìm siết chặt nền kinh tế thế giới khiến triển vọng phục hồi kinh tế sau 2 năm đại dịch ngày càng mong manh. Trước bối cảnh đó, hầu hết các tổ chức quốc tế đã giảm dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu. Tuy nhiên, Việt Nam dường như đang đi ngược xu thế khi vẫn duy trì được mức tăng trưởng khá cao trong quý II/2022. Quan điểm của Ông về nhận định trên?

Phó Tổng cục trưởng Lê Trung Hiếu: Xung đột giữa Nga và Ukraine trong 4 tháng qua đã làm gián đoạn nguồn cung lương thực và nhiên liệu, gây ra nguy cơ khủng hoảng năng lượng, lương thực toàn cầu và làm cho giá cả trên thế giới gia tăng. Trước tình hình này, hầu hết các tổ chức quốc tế đã giảm dự báo tăng trưởng toàn cầu so với dự báo trước đó, Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) dự báo ở mức 3,6%, thấp hơn 0,8 điểm phần trăm. Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) dự báo sẽ chậm lại và chỉ đạt mức 3%, thấp hơn 1,5 điểm phần trăm. Liên hợp quốc dự báo chỉ tăng trưởng 3,1%, điều chỉnh giảm 0,9 điểm phần trăm. Theo Báo cáo Triển vọng Kinh tế

Toàn cầu, ngày 7/6/2022, Ngân hàng Thế giới (WB) đã điều chỉnh giảm dự báo tăng trưởng toàn cầu từ 4,1% xuống còn 2,9%. Ở các nước khu vực Đông Nam Á và Thái Bình Dương dự báo tăng trưởng GDP giảm xuống 4,4%. Tuy nhiên, với những chỉ báo kinh tế tăng trưởng tốt hàng tháng như chỉ số IIP, tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng; số lượng doanh nghiệp thành lập mới quay trở lại hoạt động, hoạt động XNK, tình hình đầu tư trong nước và nước ngoài... cùng chính sách của Chính phủ về hỗ trợ phục hồi kinh tế, WB đã dự báo xu hướng tăng trưởng của Việt Nam ngược so với các nước. Theo đó, WB dự báo nâng mức tăng trưởng GDP của Việt Nam từ mức 5,5% vào đầu tháng 1/2022 lên 5,8% vào tháng 6/2022.

Năm 2021, Việt Nam bị ảnh hưởng lớn của đại dịch Covid-19, tăng trưởng quý III âm hơn 6%; cả năm hầu hết các ngành dịch vụ thị trường có tăng trưởng âm. Sang năm 2022, thực hiện "thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19" theo Nghị quyết 128/NQ-CP của Chính phủ, các doanh nghiệp đã chủ động hơn về lao động và kế hoạch sản xuất kinh doanh, khắc phục khó khăn để phục hồi, mở rộng sản xuất; các hoạt động trong đời sống xã hội trở lại bình thường, hoạt động du lịch trong nước và quốc tế đã nhộn nhịp trở lại (đặc biệt trong quý II/2022) đã góp phần thúc đẩy tăng trưởng cao.

Tuy nhiên, nền kinh tế Việt Nam có độ mở lớn, chịu tác động đan xen nhiều mặt bởi tình hình chính trị thế giới phức tạp, khó lường. Cuộc chiến giữa Nga - Ucraina và chính sách Zero-Covid của Trung Quốc hiện nay tiếp tục là gọng kìm siết chặt nền kinh tế thế giới khiến kinh tế toàn cầu phục hồi chậm lại.

Diễn biến giá cả hàng hóa, nguyên nhiên vật liệu trên thế giới đang tiếp tục tăng mạnh gây gián đoạn chuỗi cung ứng, đặc biệt là giá xăng dầu tạo áp lực lớn đến chi phí sản xuất của doanh nghiệp và tiêu dùng của người dân. Điều này sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến nền kinh tế của Việt Nam trong những tháng còn lại của năm 2022. Vì vậy, để đạt được tăng trưởng theo mục tiêu thì cần đẩy mạnh triển khai có hiệu quả, đúng nội dung, đúng đối tượng của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội nhằm hỗ trợ kịp thời cho phục hồi, phát triển bền vững là bước đi quan trọng, cấp bách điều kiện hiện nay.

Phóng viên: Kinh tế thế giới đang trải qua cơn bão giá do hệ lụy của chiến tranh, đứt gãy nguồn cung nguyên vật liệu.... Là nền kinh tế có độ mở cao, Việt Nam cũng không nằm ngoài cơn bão giá này tuy mức độ ảnh hưởng tới nền kinh tế trong 6 tháng đầu năm chưa quá lớn. Theo Ông, liệu vấn đề này có phải là nguy cơ kìm hãm kinh tế Việt Nam 6 tháng cuối năm không? Liệu Việt Nam có thể đạt mục tiêu trưởng năm 2022 không?

Phó Tổng cục trưởng Lê Trung Hiếu: Cuộc xung đột giữa Nga-Ukraine đã gây ra những hệ lụy khôn lường đến kinh tế toàn cầu, một trong số đó là giá xăng dầu cao kỷ lục, giá cả các mặt hàng tăng mạnh gây nên sức ép lạm phát ở hầu hết các quốc gia trên thế giới. Việt Nam là một nền kinh tế có độ mở cao nên cũng không nằm ngoài cơn bão giá khủng khiếp này. Mặc dù mức độ ảnh hưởng tới nền kinh tế 6 tháng đầu năm chưa cao, nhưng đây được dự báo là một trong những lực cản lớn đối với mục tiêu tăng trưởng của Việt Nam trong 6 tháng cuối năm và cả năm 2022.

Tuy nhiên, Việt Nam có thể đạt được mục tiêu tăng trưởng năm 2022 với một số căn cứ sau:

Thứ nhất, thực hiện kiểm soát tốt dịch bệnh Covid-19 và mức độ bao phủ vắc-xin cao, điều này đã giúp Việt Nam sớm quay lại trạng thái bình thường mới, thích ứng an toàn và mở cửa du lịch quốc tế, mọi hoạt động sản xuất kinh doanh được diễn ra thuận lợi và gặt hái những kết quả ấn tượng trong quý II và 6 tháng/2022. Điều này chính là bước đệm tốt cho phát triển kinh tế 6 tháng cuối năm.

Thứ hai, kinh tế Việt Nam 6 tháng đầu năm đã có mức tăng trưởng khá cao, tốc độ tăng GDP 6 tháng đầu năm đạt 6,42%, cao hơn 0,68 điểm phần trăm so với cùng kỳ năm 2021 và cao hơn 4,37 điểm phần trăm so với cùng kỳ năm 2020. Đặc biệt, nền kinh tế quý II có những bước phát triển khá, nhất là khu vực dịch vụ (đạt mức tăng trưởng cao nhất so với cùng kỳ 10 năm gần đây)... Tiếp đà phát triển trong quý II, cùng với gói phục hồi và hỗ trợ phát triển kinh tế xã hội sẽ có tác động vào kinh tế chủ yếu trong 6 tháng cuối năm. Khi đó, kinh tế quý III sẽ có tốc độ tăng trưởng cao (do quý III năm trước âm hơn 6%) và quý IV không có những biến cố lớn thì dự báo kết quả tăng trưởng cả năm sẽ rất tốt, đạt và có khả năng vượt mục tiêu tăng trưởng đề ra 6-6,5%.

Phóng viên: Giá xăng dầu từ đầu năm 2022 đến nay liên tục được điều chỉnh tăng vừa tác động làm tăng giá sản phẩm đầu vào, vừa làm tăng giá sản phẩm tiêu dùng cuối cùng. Trong những tháng cuối năm, nếu giá xăng dầu tiếp tục tăng gây áp lực tăng giá cao và ngấm vào nền kinh tế. Để đạt được mục tiêu tăng trưởng năm 2022, theo Ông cần thực hiện những giải pháp gì?

Phó Tổng cục trưởng Lê Trung Hiếu: Xăng dầu là nhiên liệu quan trọng ảnh hưởng lớn tới hoạt động sản xuất và tiêu dùng, từ giá các nguyên liệu đầu vào ảnh hưởng dây chuyền đến cả nền kinh tế. Giá xăng, dầu tăng cao và trở thành một trong những nguyên nhân trực tiếp làm tăng lạm phát. Xăng dầu thuộc nhóm chi phí cao và thiết yếu đối với các ngành kinh tế, chiếm tỷ trọng không nhỏ trong chi phí sản xuất của toàn nền kinh tế. Nền kinh tế Việt Nam đang trên đà phục hồi và cần nhiều nhiên liệu cho các hoạt động sản xuất, nếu giá xăng dầu tiếp tục tăng cao sẽ làm ảnh hưởng lớn đến lợi nhuận của các doanh nghiệp, làm chậm quá trình mở rộng quy mô sản xuất, hoạt động sản xuất nhiều ngành trực tiếp có thể bị ngưng trệ, đặc biệt là các ngành vận tải, khai thác thủy sản.

Vậy, để đạt được các mục tiêu tăng trưởng Việt Nam cần có các chính sách để ổn định giá xăng dầu, kiểm chế lạm phát ở mức cho phép.

Thứ nhất, nâng cao khả năng tự chủ nguồn cung xăng dầu trong nước. Cần rà soát, xem xét, đánh giá lại năng lực sản xuất, các nút thắt của các nhà máy lọc dầu để có chính sách quản lý hỗ trợ, tháo gỡ nút thắt cho các đơn vị này hoạt động hiệu quả, đảm bảo nguồn cung xăng dầu trong nước.

Thứ hai, xem xét điều chỉnh các loại thuế, phí xăng dầu phù hợp với thực tế sử dụng sản phẩm này ở Việt Nam. Hiện nay, xăng dầu đang phải chịu 4 loại thuế: Thuế nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường và thuế giá trị gia tăng. Có thể thấy xăng dầu đang phải chịu quá nhiều loại thuế, cần xem xét nó như một mặt hàng thiết yếu

cho sản xuất và tiêu dùng để đánh các sắc thuế phù hợp, điều chỉnh một số loại thuế để tác động kích thích tích cực đến sản xuất trong nước. Trong bối cảnh giá xăng dầu tăng cao như hiện nay, nhiều quốc gia đã thực hiện giảm thuế như Hà Lan đã giảm 12% thuế VAT xuống còn 9%; giảm 21% thuế tiêu thụ đặc biệt với xăng, dầu đồng thời tăng khoản trợ cấp năng lượng một lần cho các gia đình có thu nhập thấp lên gấp 4 lần, từ 200 Euro lên 800 Euro; Thái Lan giảm 50% thuế tiêu thụ đặc biệt đối với dầu diesel trong 3 tháng, sử dụng Quỹ dầu để bình ổn mặt hàng này ở mức 30 baht/lít; Hàn Quốc giảm 20% thuế với xăng, dầu diesel và LPG).

Giá xăng dầu đang là tác nhân chính gây ra lạm phát trên toàn cầu. Hầu hết các quốc gia trên thế giới đang thực hiện các chính sách để kiểm soát giá xăng dầu. Ở Việt Nam, lạm phát đang được kiểm soát, tuy nhiên, nếu chúng ta không có giải pháp quyết liệt thì giá xăng dầu tăng cao sẽ gây ra hiệu ứng domino đến mặt bằng giá cả hàng hóa khác. Do đó, cần chấp nhận một khoản thiếu hụt trong ngắn hạn nguồn thu ngân sách từ việc giảm thuế với xăng dầu để hỗ trợ chi phí đầu vào cho doanh nghiệp, ổn định kinh tế vĩ mô cũng như hỗ trợ người dân vượt qua khó khăn.

Thứ ba, cần có phương án dự trữ, giải pháp và chiến lược "rất đặc biệt với mặt hàng xăng, dầu", nhất là tăng dự trữ xăng, dầu quốc gia và làm tốt hơn dự báo để tránh rơi vào thế bị động về nguồn cung; tăng cường thanh, kiểm tra để bình ổn giá, sàng lọc những tổ chức, doanh nghiệp lợi dụng để kinh doanh, tăng giá xăng, dầu

Phóng viên: *Trân trọng cảm ơn Ông!*